TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - HÀ NỘI** *Bản án số: 86 /2026/HS ST* *Ngày: 14/4/2026.*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - HÀ NỘI

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Phong.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Phương Mai và ông Phạm Văn Hùng

- Ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Mai - Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện VKSND tham gia phiên tòa***: Bà Trần Thị Minh Nguyệt - KSV.

Mở phiên tòa ngày 14 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2026/TLST - HS ngày 27 tháng 3 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn Đ - Sinh ngày 02/5/1997; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi thường trú, nơi ở: thôn K, xã Ứ, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Hoàng Văn N và bà Hoàng Thị C; Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/9/2016, bị Công an huyện Ứng Hòa (cũ), thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, ngày 03/1/2019 bị Công an huyện Ứng Hòa (cũ), thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Mỹ Đức - Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. **Lại Ngọc K** - Sinh ngày 05/3/1996; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi thường trú, nơi ở: thôn C, xã C, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lại Văn C và bà Nguyễn Thị H; Vợ là Đào Thị Kim T, đã có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Mỹ Đức - Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Cáo trạng của VKSND và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/12/2025, Hoàng Văn Đ ở thôn Kim Bồng, xã Ứng Hòa ra khu vực đường cánh đồng thôn Tư Can, xã Chuyên Mỹ, thành phố Hà Nội tìm và mua của một người thanh niên không quen biết 4.000.000đ được một số ma túy đem về giấu trong tủ quần áo để bán kiếm lời.

Chiều tối ngày 17/12/2025, bạn của Đ là Lại Ngọc K cùng bạn gái K là Nguyễn Thị Mỹ P đến chơi nhà Đ. Trong lúc Phương vào bếp nấu cơm thì Đ và K cùng đi lên phòng ngủ ở tầng 2, sau đó Đ rủ K sử dụng ma túy thì K đồng ý. Đ liền lấy 05 viên ma túy màu hồng từ trong tủ quần áo và một số dụng cụ gồm: giấy bạc, 01 bật lửa, 01 chai nhựa có dán nhãn "Sprite", trên thân chai gắn 01 ống hút bằng nhựa màu đen, đầu ống hút gắn kim

loại... có sẵn trong phòng để cả hai cùng sử dụng ma túy. Một lúc sau thì Phương mang cơm lên phòng, Đ bảo Phương " dùng đi ", Phương hiểu là Đ rủ Phương sử dụng ma túy nên đồng ý ngồi lên giường rồi cùng Đ, K sử dụng ma túy. Theo đó, Đ trực tiếp lấy ma túy để lên trên mảnh giấy bạc, dùng bật lửa đốt phía dưới giấy bạc làm ma túy bốc hơi rồi đưa vào gần đầu ống hút gắn ở thân chai nhựa để K, Phương ngậm vào miệng chai hút ma túy vào cơ thể. Khi Đ sử dụng ma túy, Đ để chai nhựa lên đầu gối, ngậm vào miệng chai rồi tự đốt nóng mảnh giấy bạc có ma túy để hút.

Cả 3 người sử dụng ma túy được một lúc thì Đ đi xuống dưới nhà, để lại ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy trong phòng. Khi xuống, Đ nói với K "Hai anh em ngồi chơi nhé, anh K châm cho Phương đi ", thì K cầm mảnh giấy bạc có ma túy rồi dùng bật lửa đốt phía dưới để Phương và K cùng sử dụng. Sau đó, Đ quay trở lại và tiếp tục đốt ma túy cho cả ba cùng sử dụng. Cả bọn sử dụng xong, thấy vẫn còn 02 viên ma túy nên Đ lấy mảnh giấy bạc gói lại để trên giường.

Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Tổ công tác Công an xã Ứng Hòa đến triệu tập Đ đi xét nghiệm ma túy thì phát hiện trên giường ngủ của Đ có dụng cụ sử dụng ma túy và 01 gói giấy bạc bên trong có 02 viên nén màu hồng. Cùng lúc, Đ, K, Phương đều khai nhận vừa sử dụng ma túy loại hồng phiến. Ngoài ra, Đ còn tự nguyện giao nộp: 01 túi nilong màu xanh bên trong có 04 túi nilong màu trắng đều chứa tinh thể màu trắng, 01 túi nilong màu hồng bên trong có 13 viên nén hình tròn màu hồng và 01 viên nén hình tròn màu xanh, 01 túi nilong màu hồng bên trong có 95 viên nén hình tròn màu hồng và 01 viên nén hình tròn màu xanh, 01 túi nilong màu trắng bên trong có bột màu xám… Đ khai đều là ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản phạm pháp quả tang, niêm phong vật chứng gửi đi giám định và đưa Đ, K, Phương về trụ sở Công an xã làm việc.

Kết quả test nhanh ma túy trong nước tiểu của Hoàng Văn Đ, Lại Ngọc K và Nguyễn Thị Mỹ P đều dương tính với ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của Đ, K, Phương để phục vụ giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 9164/KL-KTHS ngày 27/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

"... Tang vật thu giữ trong niêm phong mẫu M1 gồm:*

- Tinh thể màu trắng bên trong 04 túi nilông (để bên trong 01 túi nilong màu xanh) đều là ma túy loại Methanphetamine, tổng khối lượng: 2,827gram.

- 02 túi nilông màu trắng bên trong có:

+ 108 viên nén màu hồng đều là ma túy loại Methanphetamine, tổng khối lượng: 10,391 gram.

+ 02 viên nén màu xanh đều là ma túy loại Methanphetamine, tổng khối lượng: 0,166 gram.

- Chất bột màu xám bên trong 01 túi nilông là ma tuý loại MDMA, khối lượng: 1,454 gram.

- 02 viên nén màu hồng bên trong 01 gói giấy bạc đều là ma túy loại Methanphetamine, tổng khối lượng 0,208 gram.

** Tang vật thu giữ trong niêm phong mẫu M2 gồm:*

- 01 vỏ chai nhựa nhãn Sprite màu trắng có dính ma túy loại Methanphetamine.

** Trong mẫu nước tiểu của Hoàng Văn Đ, Lại Ngọc K và Nguyễn Thị Mỹ P thu ngày 17/12/2025 đều có tìm thấy ma tuý loại Methamphetamine và ma tuý loại MDMA".*

Tại bản Cáo trạng số 38/CT - VKS ngày 26/3/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12-Hà Nội đã truy tố bị Hoàng Văn Đ ra trước Toà để xét xử về tội Mua bán trái phép

chất ma túy quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Truy tố bị cáo Lại Ngọc K về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng mà Đại diện VKSND đã nêu.

Đại diện VKSND giữ nguyên quan điểm về tội danh, điều luật áp dụng theo nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn Đ nhưng thay đổi quan điểm truy tố đối với bị cáo Lại Ngọc K từ Điểm b Khoản 2 xuống Khoản 1 Điều 255 BLHS với lý do hành vi của K không thuộc trường hợp phạm tội đối với 2 người trở lên và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm p Khoản 2 Điều 251, Điểm b Khoản 2 Điều 255 BLHS đối với bị cáo Hoàng Văn Đ; Khoản 1 Điều 255 BLHS đối với bị cáo Lại Ngọc K; Điều 38, điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS đối với cả hai bị cáo : Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ từ 8 năm 6 tháng đến 9 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, hình phạt chung cho cả 02 tội là từ 16 đến 17 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2025; Đề nghị xử phạt bị cáo Lại Ngọc K từ 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2025; Đề nghị tịch thu tiêu huỷ vật chứng của vụ án; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận;

Lời nói sau cùng của các bị cáo là đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Viện kiểm sát nhân dân, của Điều tra viên và Kiểm sát viên cùng những người tiến hành tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan và của người tiến hành tố tụng...do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:*

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với nội dung kết luận của cơ quan điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quản tang, Biên bản khám xét, Sơ đồ và Bản ảnh hiện trường, Biên bản niêm phong và tạm giữ đồ vật, tài liệu, Phiếu phân tích sơ bộ, Kết luận giám định... Chứng tỏ đã có đủ căn cứ để xác định: Ngày 17/12/2025, tại phòng ngủ tầng 2 nhà Hoàng Văn Đ ở thôn Kim Bồng, xã Ứng Hòa, thành phố Hà Nội, Đ đã cung cấp ma túy, chuẩn bị dụng cụ và cùng Lại Ngọc K, Nguyễn Thị Mỹ P sử dụng trái phép chất ma túy. Đ trực tiếp cầm bật lửa đốt ma tuý để Đ, K và Phương sử dụng. Khi Đ không có mặt, K theo sai khiến của Đ đã đốt ma tuý cho Phương và cho bản thân K cùng sử dụng. Sau khi bị phát hiện việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, Hoàng Văn Đ đã tự nguyện giao nộp 13,592 gam ma tuý loại Methamphetamine và 1,454 gam ma tuý loại MDMA mà Đ cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời.

Với các hành vi nêu trên, việc Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Hà Nội truy tố Hoàng Văn Đ ra trước Tòa để xét xử về 02 tội Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, truy tố Lại Ngọc K về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Trong vụ án này, hành vi Tổ chức cho K, Phương sử dụng trái phép chất ma tuý của bị cáo Đ thuộc trường hợp phạm tội đối với 2 người trở lên quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 255 BLHS. Đối với Lại Ngọc K tuy là đồng phạm với Đ nhưng K chỉ cho một mình Phương sử dụng trái phép chất ma tuý khi không có Đ ở đó nên không thuộc trường hợp phạm tội đối với 2 người trở lên, vì vậy việc VKSND thay đổi quan điểm, chỉ truy tố K theo Khoản 1 Điều 255 BLHS là có cơ sở.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma tuý, reo rắc chết chóc, bệnh tật, tệ nạn xã hội cho không chỉ bản thân mà còn cho cả những người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an địa phương... khiến dư luận bất bình, đòi hỏi phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự với một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất nguy hiểm trong hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện mới đủ sức răn đe riêng và phòng ngừa chung.

Do các bị cáo phạm tội nghiêm trọng và rất nghiêm trọng với lỗi cố ý, các biện pháp giáo dục ngoài cộng đồng không có ý nghĩa... Vì vậy, cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để các bị cáo thấm thía về tội lỗi của mình mà ăn năn hối cải về sau đồng thời cũng là để làm gương cho những kẻ khác.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt:*

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Khi quyết định hình phạt có cân nhắc đến việc các bị cáo trong quá trình tố tụng thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải là tình tiết quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà giảm nhẹ một phần hình phạt để chứng tỏ sự nhân đạo của Pháp luật.

[4] *Về các vấn đề liên quan:*

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đ vào ngày 15/12/2025 tại khu vực cánh đồng thôn Tư Can, xã Chuyên Mỹ, TP Hà Nội, do Đ không biết lai lịch, nhân thân, địa chỉ của người này, ngoài lời khai của Đ thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác... Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ xác minh để xử lý nên chưa xét.

- Đối với Nguyễn Thị Mỹ P mặc dù có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tuy nhiên, Phương không thuộc diện bị quản lý đối với người nghiện, người điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế, người sử dụng ma túy, người bị quản lý sau cai nghiện… theo quy định của Luật Phòng, chống ma tuý nên chưa đến mức cấu thành tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Công an thành phố Hà Nội đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính hành vi Sử dụng trái phép chất ma tuý đối với Nguyễn Thị Mỹ P theo Điều 30 Nghị định số 282/2025/NĐ-CP ngày 30/10/2025 của Chính phủ là có cơ sở.

- Do bị các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định… nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với các bị cáo là hợp lẽ.

[5] Về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo:

- Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc phong bì niêm phong trên mép có chữ ký của Giám định viên, cán bộ niêm phong và các đối tượng Hoàng Văn Đ bên trong có chưa chất ma tuý là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu huỷ.

01 vỏ chai nhựa nhãn Spraite màu trắng được niêm phong dán kín có chữ ký của Giám định viên, cán bộ niêm phong và các đối tượng Hoàng Văn Đ không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

- Về án phí: Các bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý; bị cáo Lại Ngọc K phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý.

2. Áp dụng Điểm p Khoản 2 Điều 251, Điểm b Khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ **9** (Chín) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và **8** (Tám) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Hình phạt chung cho cả hai tội là 17 (Mười bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2025. Tiếp tục giam bị cáo để hỗ trợ công tác thi hành án.

3. Áp dụng Khoản 1 Điều 255; Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lại Ngọc K 48 (Bốn mươi tám) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2025. Tiếp tục giam bị cáo để hỗ trợ công tác thi hành án.

4. Áp dụng điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì được niêm phong nguyên vẹn, trên phong bì có chữ ký của Giám định viên Trần Ngọc Chinh, cán bộ Bạch Văn Bình và đối tượng Hoàng Văn Đ theo Biên bản đóng gói, niêm phong ngày 18/12/2025 (phong bì niêm phong không kiểm tra bên trong); 01 vỏ chai nhựa nhãn hiệu Sprite được niêm phong dán kín có chữ ký của Giám định viên Trần Ngọc Chinh, cán bộ Bạch Văn Bình và đối tượng Hoàng Văn Đ theo Biên bản đóng gói, niêm phong ngày 18/12/2025 và 01 bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng.

- Các tang vật hiện đang lưu trữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 - Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/4/2026.

5. Áp dụng Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc Hoàng Văn Đ và Lại Ngọc K mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:
- Trung tâm Lý lịch TP TW-Bộ Tư pháp;
- TAND, VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 12-Hà Nội;
- Phân trại Mỹ Đức -Trại tạm giam số 2, Công an TP Hà Nội
- Phòng THADS khu vực 12-Hà Nội;
- UBND xã Chuyên Mỹ, TP Hà Nội.
- UBND xã Ứng Hoà, TP Hà Nội.
- Các bị cáo; Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phùng Văn Phong

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Văn Phong